

Số: 5031 /QĐ-ĐHYD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra và khung chương trình đào tạo
trình độ chuyên khoa cấp II sau đại học

HIỆU TRƯỞNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh một số nội dung tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1637/2001/QĐ-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp II sau đại học;


Căn cứ Công văn số 3077/BYT-K2ĐT ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc đảm bảo chất lượng đào tạo nhân lực y tế trình độ CKI, CKII và BSNT;

Xét đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo, các Đơn vị liên quan và Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

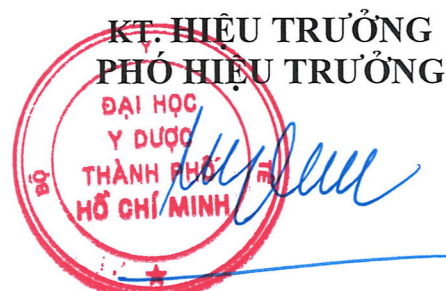
Điều 1. Ban hành chuẩn đầu ra và khung chương trình đào tạo cho 46 chuyên ngành đào tạo trình độ chuyên khoa cấp II của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, có chuẩn đầu ra và khung chương trình đào tạo kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Áp dụng chuẩn đầu ra và khung chương trình đào tạo trong tổ chức đào tạo trình độ chuyên khoa cấp II sau đại học từ năm học 2025 – 2026 trở về sau.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp, Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, Trưởng các Phòng chức năng, Trưởng các đơn vị liên quan và học viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTSĐH_NTM.



Vương Thị Ngọc Lan

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CẤP II
Chuyên ngành: Giải phẫu bệnh; Mã số: CK 62 72 01 05
(Kèm theo Quyết định số 5031/QĐ-ĐHYD ngày 29 tháng 8 năm 2025)

PLO	Nội dung	Kiến thức	Kỹ năng	Mức tự chủ và trách nhiệm
1.	Tổng hợp các nguyên lý về tin học, phương pháp giảng dạy và nghiên cứu khoa học, Y đức xã hội học, sinh học phân tử vào thực hành chăm sóc người bệnh và nghiên cứu.	X	X	
2.	Thiết kế và triển khai đề tài nghiên cứu khoa học dựa trên y học chứng cứ để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực chuyên ngành.	X	X	X
3.	Tích hợp hiệu quả tính chuyên nghiệp, tuân thủ các quy định, nguyên tắc đạo đức, học tập suốt đời trong hoạt động nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học.	X	X	X
4.	Tổng hợp kiến thức mô học, tế bào học, sinh học phân tử và y học chứng cứ vào thực hành chẩn đoán bệnh lý thường gặp và chuyên sâu trong Giải phẫu bệnh.	X	X	X
5.	Lựa chọn và thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật mô học - xét nghiệm chuyên ngành chuyên sâu nhằm hỗ trợ chẩn đoán và tư vấn lâm sàng.	X	X	X
6.	Tham gia thảo luận chuyên môn trong hội chẩn đa chuyên khoa và phổ biến kết quả nghiên cứu tại hội nghị chuyên ngành.	X	X	X
7.	Cập nhật, ứng dụng hướng dẫn mới trong chẩn đoán, điều trị và giảng dạy thực hành chuyên ngành Giải phẫu bệnh.	X	X	X

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

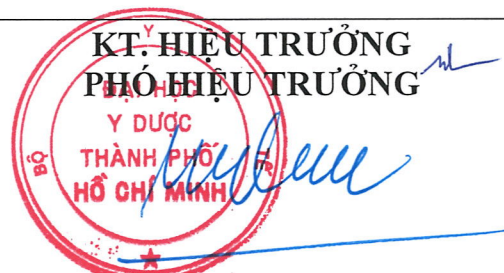
Vương Thị Ngọc Lan

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA CẤP II

Chuyên ngành: Giải phẫu bệnh; Mã số: CK 62 72 01 05

(Kèm theo Quyết định số 5031/QĐ-ĐHYD ngày 29 tháng 8 năm 2025)

TT	Tên học phần	Số Tín chỉ	Số ĐVHT	Phân bố theo TC	
				Lý thuyết	Thực hành
I. CÁC MÔN CHUNG: 10 TC					
1.	Tin học nâng cao	2	3	1	1
2.	Phương pháp Giảng dạy	2	3	1	1
3.	Phương pháp Nghiên cứu khoa học	2	3	1	1
4.	Sinh học phân tử	2	3	2	0
5.	Y đức	2	3	2	0
II. CÁC MÔN CƠ SỞ VÀ HỖ TRỢ: 6 TC					
1.	Di truyền học	2	3	1	1
2.	Tư vấn Di truyền trong các bệnh lý ung thư	2	3	1	1
3.	Hình ảnh học	2	3	1	1
III. CÁC MÔN CHUYÊN NGÀNH: 48 TC					
PHÂN HỌC PHẦN BẮT BUỘC: 36 TC					
1.	Bệnh học phân tử ung thư nâng cao	4	6	2	2
2.	Kỹ thuật giải phẫu bệnh chuyên sâu	2	3	1	1
3.	Kỹ thuật hóa mô miễn dịch trong chẩn đoán giải phẫu bệnh	2	3	1	1
4.	Bệnh học tuyến vú chuyên sâu	4	6	2	2
5.	Bệnh học hệ hô hấp chuyên sâu	4	6	2	2
6.	Bệnh học hệ nội tiết chuyên sâu	4	6	2	2
7.	Bệnh học hệ sinh dục nam chuyên sâu	4	6	2	2
8.	Giải phẫu bệnh ống tiêu hóa nâng cao và ứng dụng lâm sàng	4	6	2	2
9.	Bệnh sinh dục nữ chuyên sâu	4	6	2	2
10.	Giải phẫu bệnh gan mật nâng cao và ứng dụng lâm sàng	4	6	2	2
PHÂN HỌC PHẦN TỰ CHỌN: 12 TC (chọn 3 trong 7 học phần)					
11.	Bệnh học ung bướu nhi	4	6	0	4
12.	Bệnh học xương	4	6	0	4
13.	Bệnh học da	4	6	0	4
14.	Bệnh học phân mềm	4	6	0	4
15.	Bệnh học thần kinh	4	6	0	4
16.	Bệnh học lymphô	4	6	0	4
17.	Tế bào gốc ung thư	4	6	1	3
IV. LUẬN VĂN: 6 TC					



Vương Thị Ngọc Lan